

CURRENT STATUS OF SURGICAL HAND HYGIENE COMPLIANCE OF MEDICAL STAFF AT TAM ANH GENERAL HOSPITAL, HANOI, 2024-2025

Nguyen Kha Ngo^{1*}, Nguyen Minh Hang², Phan Van Tuong¹

¹University of Public Health - 1A Duc Thang, Dong Ngac Ward, Hanoi City, Vietnam

²Tam Anh General Hospital, Hanoi - 108 Hoang Nhu Tiep, Bo De Ward, Hanoi City, Vietnam

Received: 31/10/2025

Revised: 13/11/2025; Accepted: 08/01/2026

ABSTRACT

Objective: The study aims to describe the current status of surgical hand hygiene compliance of medical staff at Tam Anh General Hospital, Hanoi, period 2024-2025.

Research design: Cross-sectional research design, conducted from June 1, 2025 to September 30, 2025 based on the electronic monitoring board of hand hygiene procedures of each hand hygiene at 223 surgeries at Tam Anh General Hospital, Hanoi from July 2024 to June 2025.

Results: The rate of compliance with hygiene and infection control of medical staff is 77.9%, of which the instrument nurse has the highest compliance rate of 91.1%, the lowest is the anesthetist/technician with 68%. The IVF department has the lowest rate of compliance with hygiene and infection control. From the third quarter of 2024 to the second quarter of 2025, the rate of compliance with hygiene and infection control gradually increased. The means for hygiene and infection control are not adequate.

Conclusion: Compliance with hygiene and infection control of medical staff has had positive changes, but has not yet met the requirements. The hospital's board of directors needs to have a plan to supplement the missing means and implement appropriate solutions to enhance compliance with hygiene and infection control of medical staff.

Keywords: Hand hygiene, compliance with surgical hand hygiene, medical staff, hospital.

*Corresponding author

Email: ngo.nguyenkha@gmail.com Phone: (+84) 378028999 DOI: 10.52163/yhc.v67i1.4169

THỰC TRẠNG TUÂN THỦ VỆ SINH TAY NGOẠI KHOA CỦA NHÂN VIÊN Y TẾ TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM ANH HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2024-2025

Nguyễn Khả Ngô^{1*}, Nguyễn Minh Hằng², Phan Văn Tường¹

¹Trường Đại học Y tế công cộng - 1A Đức Thắng, P. Đông Ngạc, Tp. Hà Nội, Việt Nam
²Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội - 108 Hoàng Như Tiếp, P. Bồ Đề, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 31/10/2025
Ngày sửa: 13/11/2025; Ngày đăng: 08/01/2026

TÓM TẮT

Mục tiêu: Nghiên cứu nhằm mô tả thực trạng tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội giai đoạn 2024-2025.

Thiết kế nghiên cứu: Thiết kế nghiên cứu cắt ngang, thực hiện từ 01/6/2025 đến 30/9/2025 dựa trên bảng giám sát điện tử quy trình vệ sinh tay ngoại khoa của từng lượt nhân viên y tế tại 223 cuộc phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội từ tháng 7/2024 đến tháng 6/2025.

Kết quả: Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế là 77,9%, trong đó điều dưỡng dụng cụ có tỷ lệ tuân thủ cao nhất với 91,1%, thấp nhất là bác sĩ gây mê với 68%. Khoa IVF có tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa thấp nhất. Giai đoạn từ quý III/2024 đến quý II/2025, tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa tăng dần. Phương tiện phục vụ vệ sinh tay ngoại khoa chưa đầy đủ.

Kết luận: Việc tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế đã có chuyển biến tích cực, tuy nhiên chưa đạt yêu cầu. Ban Giám đốc bệnh viện cần có kế hoạch bổ sung phương tiện còn thiếu, thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường sự tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế.

Từ khóa: Vệ sinh tay, tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa, nhân viên y tế, bệnh viện.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Vệ sinh tay ngoại khoa là biện pháp bắt buộc đối với nhân viên y tế (NVYT) trước khi tham gia phẫu thuật nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh và hiệu quả phẫu thuật [1]. Việc tuân thủ quy định về vệ sinh tay ngoại khoa (VSTNK) được coi là tiêu chí quan trọng trong đánh giá chất lượng bệnh viện (tiêu chí C4.3) [2]. Theo Tổ chức Y tế Thế giới, việc tuân thủ đúng quy trình vệ sinh tay có thể làm giảm đến 50% tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ, tuy nhiên tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay tại các bệnh viện chỉ đạt khoảng 40-60% [3-5]. Tại Việt Nam, thực hiện quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn theo Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018, đối với VSTNK, các cơ sở y tế cần tổ chức thực hiện các quy định về vệ sinh tay, trang bị sẵn có phương tiện, hóa chất vệ sinh tay cho NVYT [6]. Một số nghiên cứu về VSTNK tại các bệnh viện cho thấy, nhân viên tham gia phẫu thuật có tỷ lệ tuân thủ chỉ ở mức thấp và trung bình, dao động từ 25-79,3% [7-10].

Xuất phát từ thực tế mong muốn tìm hiểu thực trạng VSTNK của NVYT và những tâm tư, nguyện vọng của NVYT trong việc cải thiện môi trường làm việc, trong khi tại bệnh viện chưa có hoạt động xem xét, đánh giá vấn đề này một

cách cụ thể, chúng tôi thực hiện đề tài nghiên cứu này với mục tiêu mô tả thực trạng tuân thủ VSTNK của NVYT tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh giai đoạn 2024-2025.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Thiết kế cắt ngang.

2.2. Địa điểm, thời gian nghiên cứu

Từ 01/6/2025 đến 30/9/2025 tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội.

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Bảng giám sát điện tử quy trình VSTNK của từng lượt NVYT tại các cuộc phẫu thuật từ tháng 7/2024 đến tháng 6/2025 do Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn thực hiện giám sát và lưu trữ.

2.4. Cỡ mẫu, chọn mẫu

Chọn mẫu toàn bộ 223 cuộc phẫu thuật tại bệnh viện,

*Tác giả liên hệ

Email: ngo.nguyenkha@gmail.com Điện thoại: (+84) 378028999 DOI: 10.52163/yhc.v67i1.4169

mỗi cuộc sử dụng bảng kiểm giám sát VSTNK của bác sĩ phẫu thuật, bác sĩ gây mê và điều dưỡng dụng cụ. Tổng số có 742 lượt bảng kiểm giám sát NVYT.

2.5. Biến số, chỉ số, nội dung, chủ đề nghiên cứu

- Biến số về trình độ nhân lực tham gia phẫu thuật.
- Nhóm biến về đặc điểm ca phẫu thuật: khoa thực hiện, khung thời gian phẫu thuật.
- Nhóm biến về thực trạng tuân thủ VSTNK: tỷ lệ tuân thủ theo vị trí việc làm, theo khoa làm việc, theo thời gian.
- Biến số về phương tiện phục vụ VSTNK.

2.6. Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu

Sử dụng bảng trống xây dựng sẵn nhằm thu thập thông tin từ bảng tổng hợp giám sát quy trình VSTNK định kỳ hàng quý từ tháng 6/2024 đến tháng 6/2025 trên cơ sở bảng giám sát điện tử của từng lượt VSTNK do NVYT thực hiện tại từng thời điểm cụ thể.

2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu định lượng được nhập và phân tích bằng phần mềm Excel, các biến số được biểu thị dưới dạng tần số và tỷ lệ (%).

2.8. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu thực hiện sau khi được Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh và Hội đồng đạo đức Trường Đại học Y tế công cộng thông qua tại Quyết định số 450/2025/YTCC-HĐ3 ngày 12/9/2025.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm nhân lực tham gia phẫu thuật và đặc điểm ca phẫu thuật

Bảng 1. Trình độ nhân lực tham gia phẫu thuật

STT	Trình độ	Bác sĩ phẫu thuật	Bác sĩ gây mê	Điều dưỡng dụng cụ
1	Giáo sư	1	1	0
2	Phó Giáo sư	7	0	0
3	Tiến sĩ, chuyên khoa II	16	5	0
4	Thạc sĩ, chuyên khoa I	74	9	0
5	Đại học	0	0	8
6	Cao đẳng	0	0	14
Tổng		98	15	22

Nhân lực tham gia vào các ca phẫu thuật tại bệnh viện đều có trình độ từ cao đẳng trở lên, trong đó bác sĩ phẫu thuật gồm 98 người và bác sĩ gây mê gồm 15 người đều có trình độ thạc sĩ hoặc chuyên khoa I trở lên; điều dưỡng dụng cụ gồm 22 người có trình độ cao đẳng và đại học.

Bảng 2. Đặc điểm các ca phẫu thuật thực hiện từ tháng 7/2024-6/2025 (n = 223)

Đặc điểm ca phẫu thuật	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Khoa thực hiện phẫu thuật		
Gây mê hồi sức	24	10,8
IVF	12	5,4
Ngoại chấn thương - chỉnh hình	25	11,2
Ngoại tổng hợp, lồng ngực, tim mạch, tiết niệu	60	26,9
Ngoại thần kinh	7	3,1
Nội tim mạch	13	5,8
Sản	61	27,4
Tai mũi họng	21	9,4
Khung giờ phẫu thuật		
7-9 giờ	148	66,4
10-12 giờ	29	13,0
13-15 giờ	43	19,3
16-18 giờ	2	0,9
Khung thời gian còn lại	1	0,4

Các ca phẫu thuật trong nghiên cứu này do 8 khoa thực hiện, trong đó khoa sản thực hiện nhiều ca phẫu thuật nhất với 26,9%; tiếp theo là khoa ngoại tổng hợp, lồng ngực, tim mạch, tiết niệu với 26,9%. Khoa ngoại thần kinh thực hiện ít nhất với tỷ lệ 3,1%. Các khoa còn lại thực hiện các ca phẫu thuật chiếm tỷ lệ từ 5,4-11,2%. Khung giờ phẫu thuật chủ yếu từ 7-9 giờ sáng với 66,4%, ít nhất là khung giờ 16-18 giờ với 0,9% và từ 19-6 giờ sáng hôm sau với 0,4%.

3.2. Thực trạng tuân thủ VSTNK của NVYT

Bảng 3. Tỷ lệ NVYT tuân thủ VSTNK theo vị trí việc làm

Vị trí việc làm	Tỷ lệ tuân thủ (%)				
	Quý III/2024	Quý IV/2024	Quý I/2025	Quý II/2025	Chung
Bác sĩ phẫu thuật	36,9	76,6	81,9	88,9	73,7
Bác sĩ gây mê	50,0	69,2	72,1	63,6	68,0
Điều dưỡng dụng cụ	83,8	94,5	90,5	96,9	91,1

Khi xem xét theo vị trí việc làm, điều dưỡng tuân thủ VSTNK tốt nhất với 91,1% trong tổng số lượt quan sát. Bác sĩ gây mê tuân thủ thấp nhất chỉ với 68%. Khi xem xét cụ thể theo từng quý, bác sĩ phẫu thuật đã có mức độ tuân thủ tốt hơn tăng dần theo thời gian. 2 đối tượng NVYT còn lại

có sự biến đổi tăng giảm không đồng nhất, tuy nhiên điều dưỡng dụng cụ vẫn có mức độ tuân thủ tốt hơn.

Bảng 4. Tỷ lệ NVYT tuân thủ VSTNK theo khoa làm việc

Khoa	Tỷ lệ tuân thủ (%)			
	Quý III/2024	Quý IV/2024	Quý I/2025	Quý II/2025
Gây mê hồi sức	76,1	88,0	84,8	88,4
IVF	14,3	66,7	73,3	75,0
Ngoại chấn thương - chỉnh hình	88,9	61,5	92,1	100
Ngoại tổng hợp, lồng ngực, tim mạch, tiết niệu	44,8	96,8	80,0	89,3
Ngoại thần kinh	100	100	100	100
Nội tim mạch	0	88,9	100	100
Sản	25,0	63,6	82,2	80,0
Tai mũi họng	25,0	54,5	66,7	83,3
Tổng	51,5	80,6	83,7	89,5

Nhìn chung mức độ tuân thủ VSTNK của NVYT tại các khoa đều tăng dần theo thời gian, tuy nhiên đáng chú ý là NVYT khoa IVF mặc dù có mức độ tuân thủ VSTNK tăng cao theo thời gian nhưng vẫn ở mức trung bình (75%), chưa đạt yêu cầu do bệnh viện đề ra là từ 80% trở lên và tiếp tục tăng ở thời gian tiếp theo. NVYT các khoa ngoại chấn thương - chỉnh hình, ngoại thần kinh và nội tim mạch tuân thủ tốt nhất, đến quý II/2025 đã đạt được 100%. Các khoa còn lại mức độ tuân thủ chung đạt từ 80-89,3%.

Bảng 5. Tỷ lệ NVYT tuân thủ VSTNK theo kỹ thuật và thời gian

Thời gian	Tỷ lệ tuân thủ (%)			
	Đúng kỹ thuật, đủ thời gian	Đúng kỹ thuật, không đủ thời gian	Không đúng kỹ thuật, đủ thời gian	Không đúng kỹ thuật, không đủ thời gian
Quý III/2024	51,2	14,7	8,5	25,6
Quý IV/2024	80,7	2,1	9,7	7,6
Quý I/2025	83,0	5,7	5,1	5,9
Quý II/2025	88,7	3,5	5,2	2,6
Chung	77,9	6,2	6,6	9,3

Khi xem xét theo mức độ tuân thủ VSTNK theo kỹ thuật và thời gian, có tới 77,9% NVYT đã tuân thủ quy trình VSTNK đúng kỹ thuật và đủ thời gian. Với số NVYT còn lại không tuân thủ quy trình VSTNK thì 6,2% đã tuân thủ đúng kỹ thuật, 6,6% đã tuân thủ đúng thời gian vệ sinh tay. Còn lại 9,3% không tuân thủ đúng kỹ thuật và không thực hiện đủ thời gian vệ sinh tay theo quy định.

Bảng 6. Phương tiện phục vụ VSTNK

Phương tiện	Nội dung thu thập	Có	Không có, không phù hợp
Dung dịch xà phòng khử khuẩn	Dung dịch xà phòng có chứa Chlorhexidine 4%	x	
	Bơm định lượng của bình chứa dung dịch xà phòng khử khuẩn còn hoạt động	x	
	Nút nhấn tự động của bình chứa dung dịch xà phòng khử khuẩn còn hoạt động	x	
	Còn hạn sử dụng	x	
Bồn rửa tay	Rộng	x	
	Thành cao	x	
	Vòi cấp nước tự động	x	
	Nút nhấn nước tự động	x	
Nước rửa tay	Không có phương tiện, đồ vật khác xung quanh bồn VSTNK	x	
	Nước vô khuẩn (nước lọc RO được khử khuẩn bằng tia cực tím hoặc qua màng lọc siêu lọc	x	
Bàn chải	Bàn chải đánh kẽ móng tay diệt khuẩn		x
Khăn lau tay	Khăn sợi bông được hấp diệt khuẩn		x
	Khăn giấy vô trùng dùng 1 lần	x	
Quy trình, quy định	Bảng quy định NVYT ra vào/ra khu phẫu thuật		x
	Quy trình VSTNK	x	
Đồng hồ đếm giây	Vẫn hoạt động tốt, có thể đếm giây	x	

Khi kiểm soát phương tiện phục vụ VSTNK tại bệnh viện, phần lớn các trang thiết bị đã đáp ứng theo đúng quy định. Tuy nhiên bệnh viện vẫn còn thiếu bàn chải đánh kẽ móng tay diệt khuẩn và bảng quy định NVYT khi ra/vào khu phẫu thuật.

4. BÀN LUẬN

4.1. Tuân thủ quy trình VSTNK chung

Trong nghiên cứu, kết quả cho thấy tỷ lệ tuân thủ VSTNK của NVYT Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội giai đoạn 2024-2025 tương đối cao với 77,9% tuân thủ đúng cả kỹ thuật và đủ thời gian theo quy định. Kết quả này cao hơn khi so sánh với nghiên cứu của Đoàn Thị Mền và cộng sự tại Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương chỉ đạt 37,1% tuân thủ chung [7]; hay nghiên cứu của Phí Vĩnh Bảo và cộng sự tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức với tỷ lệ tuân thủ chung là 38% [4]. Tuy nhiên, tỷ lệ này của chúng tôi lại thấp hơn nghiên cứu của Nguyễn Hoài Thu tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City năm 2019 với tỷ lệ tuân thủ là 82,8% [8]. Có sự khác biệt này có thể là do Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh là bệnh viện tư nhân, ban lãnh đạo bệnh viện rất chú trọng đến việc tuân thủ quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn nói chung và VSTNK nói riêng, đồng thời gắn việc giám sát thực hiện với quy chế thưởng/phạt cụ thể. Chính vì vậy NVYT của Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh có khả năng thực hiện tuân thủ tốt hơn tại các bệnh viện công lập. Khi so sánh với Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City cũng là bệnh viện tư nhân, cùng thực hiện giám sát gián tiếp thường xuyên qua camera như Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh thì thấy Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City hàng tuần đều có nhân viên khoa kiểm soát nhiễm khuẩn thu thập số liệu qua camera tại phòng mổ, phân tích đưa ra đánh giá và can thiệp, còn Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh thực hiện hàng tháng, vì vậy chất lượng tuân thủ của chúng tôi có thể thấp hơn. Đây cũng là một lưu ý cho Ban Giám đốc bệnh viện xem xét và có kế hoạch thay đổi phương pháp thực hiện để đảm bảo hiệu quả hơn.

Mặc dù khi xem xét theo tiến độ thời gian thì NVYT của Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh đã có sự tuân thủ tốt hơn với tỷ lệ tăng dần theo thời gian từ quý III/2024 đến hết quý II/2025, tuy nhiên tỷ lệ này cũng chưa đạt mong muốn của Ban Giám đốc bệnh viện là từ 80% NVYT trở lên tuân thủ đúng kỹ thuật, đủ thời gian của quy trình VSTNK.

VSTNK có ý nghĩa quan trọng, góp phần vào hiệu quả đảm bảo an toàn của ca phẫu thuật, tuy nhiên vẫn còn có một bộ phận nhỏ NVYT chưa thực sự nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, dẫn đến chưa thực hiện đúng các nguyên tắc hay các quy trình của thao tác. Tồn tại chủ yếu bao gồm việc rửa tay chưa đủ thời gian theo quy định (khoảng 5 phút) và chưa thực hiện đúng theo thứ tự của quy trình thao tác.

4.2. Tuân thủ quy trình VSTNK theo đặc điểm ca phẫu thuật

Trong nghiên cứu này, chúng tôi thấy rằng hầu hết NVYT các khoa đều đã có ý thức thực hiện tuân thủ đúng quy trình VSTNK cả về kỹ thuật và đủ thời gian. Mức độ tuân thủ đã tăng dần theo thời gian. Tuy nhiên đáng chú ý NVYT khoa IVF vẫn chưa đạt mức tuân thủ cao, mới chỉ dừng lại ở 75%. Việc thực hiện như vậy là chưa đảm bảo vì khoa IVF là nơi thực hiện những kỹ thuật liên quan đến lấy mẫu, chuyển phôi, nếu không đảm bảo vệ sinh sẽ ảnh hưởng

rất lớn đến mẫu, từ đó tác động ngay đến kết quả ca phẫu thuật. Bệnh viện nên đặc biệt chú ý đến thực trạng này, có thêm các giải pháp giám sát, nhắc nhở thực hiện cho khoa IVF nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện cũng chính là nâng cao chất lượng bệnh viện.

4.3. Tuân thủ quy trình VSTNK theo vị trí việc làm của NVYT

Theo vị trí việc làm của NVYT, điều dưỡng tuân thủ VSTNK tốt nhất với 91,1% trong tổng số lượt quan sát. Bác sĩ gây mê tuân thủ thấp nhất với chỉ 68%. Vấn đề này cần thiết phải có sự giám sát thực hiện sâu sát hơn nữa vì mặc dù bác sĩ gây mê đã có ý thức thực hiện nhưng vẫn chưa đầy đủ, tỷ lệ tuân thủ qua thời gian có biến động nhưng vẫn chiếm tỷ lệ thấp hơn hẳn so với 2 nhóm NVYT còn lại. Tồn tại chủ yếu là họ chưa tuân thủ đủ thời gian vệ sinh, có thể là do nhân lực có hạn, phần lớn nhóm NVYT này thực hiện gói các cuộc phẫu thuật của bệnh viện nên thường bỏ bớt thời gian vì phải sát khuẩn liên tục. Bên cạnh đó, bệnh viện cũng nên có biện pháp cải thiện vấn đề này, không chỉ về phía bổ sung nhân lực mà còn cả bố trí, sắp xếp ca phẫu thuật cho phù hợp.

5. KẾT LUẬN

Giai đoạn quý từ III/2024 đến quý II/2025, tỷ lệ tuân thủ VSTNK của NVYT Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội tăng dần. Tỷ lệ tuân thủ VSTNK theo kỹ thuật và thời gian đạt 77,9%, trong đó điều dưỡng dụng cụ có tỷ lệ tuân thủ cao nhất với 91,1%, thấp nhất là bác sĩ gây mê với 68%. Khoa IVF có tỷ lệ tuân thủ VSTNK thấp nhất. Phương tiện phục vụ VSTNK chưa đầy đủ. Ban Giám đốc bệnh viện cần có kế hoạch bổ sung phương tiện còn thiếu, thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường sự tuân thủ VSTNK của NVYT.

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi xin cảm ơn các khoa, phòng của Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội vì sự hợp tác và giúp đỡ của họ trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế. Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 về việc phê duyệt các Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, 2017.
- [2] Bộ Y tế. Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 về việc ban hành tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam, 2016.
- [3] Glowicz J.B, Landon E et al. SHEA/IDSA/APIC Practice recommendation: Strategies to prevent healthcare-associated infections through hand hygiene: 2022 update. Infect Control Hosp Epidemiol, 2023, 44 (3): 355-376. 10.1017/ice.2022.315
- [4] Phí Vĩnh Bảo, Ngô Thanh Phát, Đinh Văn Quỳnh, Trần Lê Thọ. Kết quả quản lý tuân thủ quy trình vệ

- sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế tại Khoa Gây mê Hồi sức, Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2023. Tạp chí Y học cộng đồng, 2024, 65 (8): 15-21. <https://doi.org/10.38148/JHDS.0505SKPT21-014>.
- [5] Sharif A, Arbabisarjou A, Balouchi A, Ahmadidar-rehsima S, Kashani H.H. Knowledge, attitude, and performance of nurses toward hand hygiene in hospitals. Glob J Health Sci, 2016, 8 (8): 53081. 10.5539/gjhs.v8n8p81
- [6] Bộ Y tế. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, 2018.
- [7] Đoàn Thị Mền, Nguyễn Hữu Thắng. Thực trạng tuân thủ quy trình vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương năm 2022. Tạp chí Y học Việt Nam, 2023, 530 (01): 134-7.
- [8] Nguyễn Hoài Thu. Thực trạng tuân thủ quy trình vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế và các yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City năm 2019. Luận văn thạc sĩ quản lý bệnh viện, Trường Đại học Y tế công cộng, Hà Nội, 2019.
- [9] Nguyễn Thị Hồng. Tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của phẫu thuật viên chính tại Bệnh viện quận Thủ Đức thành phố Hồ Chí Minh năm 2020. Luận văn thạc sĩ quản lý bệnh viện, Trường Đại học Y tế công cộng, Hà Nội, 2020.
- [10] Nguyễn Văn Trí Dũng. Tuân thủ vệ sinh tay ngoại khoa của nhân viên y tế và một số yếu tố ảnh hưởng tại phòng mổ Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh năm 2023. Luận văn bác sĩ chuyên khoa II tổ chức quản lý y tế, Trường Đại học Y tế công cộng, Hà Nội, 2023.

